TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1403/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 28 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 1285/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017;

Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: số nhà 9/19 khu phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Điểu Thị P, sinh năm 1985

Địa chỉ: số nhà 110B Đường X, Khu phố Y, phường Z, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; 57; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Văn T và bà Điểu Thị P.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung:

Ông Nguyễn Văn T tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng L (nam), sinh ngày 18/11/2004.

Bà Điểu Thị P tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng C (nữ), sinh ngày 25/11/2010.

Ông T và bà P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng.

2.2 Tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Lệ phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Điểu Thị P phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông T, bà P đã nộp theo biên lai thu số 0037738 ngày 01/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (ông T, bà P đã nộp đủ lệ phí).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND thị trấn A,
huyện B, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lũy